

Số: 116/2026/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 02 tháng 7 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 466/2025/TLST-DS ngày 09 tháng 12 năm 2025;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:*

1. Bà **Nguyễn Thị Kim P**, sinh năm 1951; nơi cư trú: Ấp P, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bà **Nguyễn Anh Đ**, sinh năm 1957; nơi cư trú: Ấp T, xã Q, tỉnh Vĩnh Long.

Bà P và bà Đ cùng ủy quyền cho: Bà Nguyễn Thị Hồng P1, sinh năm 1995; địa chỉ: Đường N, Khóm A, xã T, tỉnh Vĩnh Long (văn bản ủy quyền ngày 05/10/2025)

** Bị đơn:*

1. Bà **Phan Ngọc Á**, sinh năm 1962; nơi cư trú: Số I, Tổ H, khóm T, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

Bà Á ủy quyền cho: Bà Lê Thị Ngọc T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Ấp M, xã N, tỉnh Vĩnh Long (hợp đồng ủy quyền ngày 12/5/2026).

2. Bà **Mai Các Chiêu H**, sinh năm 1984; nơi cư trú: Số A, Tổ H, khóm T, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Nguyễn Thành L**, sinh năm 1956; nơi cư trú: Khóm A, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bà **Lê Thị Ngọc T**, sinh năm 1984; nơi cư trú: Ấp M, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về nội dung:

1.1 Bà Phan Ngọc Á và bà Mai C Chiêu Hằng có nghĩa vụ liên đới cùng trả cho bà Nguyễn Thị Kim P số tiền là 50.000.000đồng (năm mươi triệu đồng).

1.2. Bà Phan Ngọc Á và bà Mai Các Chiêu H có nghĩa vụ liên đới cùng trả cho bà Nguyễn Anh Đ số tiền là 50.000.000đồng (năm mươi triệu đồng).

1.3. Đối với thửa đất 317:

- Công nhận hợp đồng ủy quyền số công chứng: 11252, Quyền số 01TP/CC-SCC-HĐGD ngày 21/12/2021, ký tại Văn phòng C1 giữa bà Phan Ngọc Á với ông Nguyễn Thành L, bà Nguyễn Thị Kim P, bà Nguyễn Anh Đ.

- Công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số công chứng: 2289; quyền số 01/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 16/3/2021, ký tại Văn phòng C1 giữa ông Nguyễn Thành L, bà Nguyễn Thị Kim P, bà Nguyễn Anh Đ (do bà Phan Ngọc Á đại diện theo ủy quyền) với bà M Các Chiêu Hằng.

- Công nhận cho bà M Các Chiêu Hằng được quyền sử dụng đất, đối với thửa đất 317, tờ bản đồ số 9, diện tích: 68,6m², mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị, tọa lạc tại thị trấn V, huyện V (nay là xã T), tỉnh Vĩnh Long theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 860484, số vào sổ cấp GCN: CS09715 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh V cấp ngày 01/12/2022 cho bà M Các Chiêu Hằng.

Bà Mai Các Chiêu H đã đăng ký quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản gắn liền trên đất theo quy định pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

2.1. Bà Nguyễn Thị Kim P được miễn án phí.

2.2. Bà Nguyễn Anh Đ được miễn án phí.

2.3. Bà Phan Ngọc Á được miễn án phí

2.4. Bà Mai C Chiêu Hằng tự nguyện chịu án phí là 1.400.000đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng)

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 1-Vĩnh Long;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Kim Yến